



DỰ THẢO BIÊN HÒA

**THẺ LỆ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2023 – 2024**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp**”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa (“**Điều lệ**”);
- Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2023 – 2024 (“**Quy chế làm việc Đại hội**”),

Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) tại Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên niên độ 2023 – 2024 của Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Thẻ lệ bầu cử**”) bao gồm các điều khoản như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thẻ lệ bầu cử này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa tại ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2023 – 2024.

Các thuật ngữ, từ viết tắt không được định nghĩa, giải thích khác trong Thẻ lệ bầu cử, thì được định nghĩa, giải thích theo Quy chế làm việc Đại hội.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Là Đại biểu theo định nghĩa tại Điều 2.5 Quy chế làm việc Đại hội.

Điều 3. Tiêu chuẩn người được ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

- 3.1. Thành viên HĐQT đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.
- 3.2. Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo Điều Lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, các quy định, quy chế nội bộ khác của Công ty, quy định pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan.

Điều 4. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 02 (hai) Thành viên HĐQT

Điều 5. Những nguyên tắc chung về bầu cử

- 5.1. Nguyên tắc bầu cử: bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- 5.2. Phương thức bầu cử: theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 5.3. Mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. Cụ thể theo công thức như sau:

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên HĐQT được bầu}}$$



Cổ đông có thể dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên mà mình muốn bầu.

Ví dụ: Cổ đông có 100 cổ phần có quyền biểu quyết. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu là 02 người, số ứng cử viên thành viên HĐQT là 05 người. Số phiếu biểu quyết cho nội dung bầu cử thành viên HĐQT của cổ đông là 200 phiếu biểu quyết ($100 \times 02 = 200$ phiếu). Cổ đông có thể dồn hết 200 phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên mà mình muốn bầu.

Điều 6. Phiếu bầu cử và thực hiện bầu cử

6.1. Hình thức phiếu bầu cử: được thể hiện trên Phiếu bầu cử.

6.2. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT gồm đầy đủ họ và tên từng ứng cử viên và được sắp xếp theo thứ tự alphabet của tên ứng cử viên. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT được thể hiện trên Phiếu bầu cử.

6.3. Phiếu bầu cử và ghi Phiếu bầu cử:

a) Hình thức Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất và do Ban Tổ chức phát cho Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tại Đại hội.
- Trên mỗi Phiếu bầu cử có đóng dấu treo của Công ty và/hoặc ký hiệu do Ban tổ chức quy định
- Có chữ ký của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền.

b) Nội dung Phiếu bầu cử:

Trên mỗi Phiếu bầu cử thể hiện nội dung sau:

- Họ và tên Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền
- Mã số Cổ đông
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; Tổng số phiếu biểu quyết.
- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu
- Danh sách ứng cử viên HĐQT được bầu.

c) Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử:

- Nhận phiếu bầu cử: khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đến làm thủ tục tham dự Đại hội, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp với Ban tổ chức và nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền phải tự mình thực hiện các bước sau đây:
 - + Xác định tổng số phiếu biểu quyết của mình theo quy định tại Điều 5.3 Thể lệ bầu cử này.
 - + Điền số phiếu biểu quyết mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- Trong trường hợp người tham dự bầu cử là người đại diện theo ủy quyền (có giấy ủy quyền hợp lệ và hợp pháp theo Quy chế làm việc Đại hội), người được ủy quyền có đầy đủ số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết thuộc sở hữu của người ủy quyền.

- Trường hợp ghi sai, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.
- d) Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ:
 - Không phải là phiếu bầu theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty và/hoặc ký hiệu do Ban tổ chức quy định.
 - Phiếu bầu không được Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tự ký và điền tên theo quy định ở trên.
 - Phiếu bầu không còn nguyên vẹn, bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm tên người khác hoặc nội dung khác ngoài quy định.
 - Phiếu bầu cử được chuyển đến Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.
- e) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền đó được xem là không tham gia bầu cử.

Điều 7. Kiểm phiếu bầu cử

- 7.1. Ban kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội;
- 7.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu theo thông báo của Chủ tọa tại Đại hội sau khi việc kiểm tra thùng phiếu được hoàn tất và kết thúc khi Đại diện cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- 7.3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- 7.4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản, được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và có ý kiến xác thực của Đơn vị giám sát kiểm phiếu.

Điều 8. Nguyên tắc xác định người trúng cử thành viên HĐQT

- 8.1. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên dự định bầu.
- 8.2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho vị trí thành viên HĐQT cần bầu, thì ứng cử viên có tuổi lớn hơn sẽ được xác định là người trúng cử thành viên HĐQT.
- 8.3. Trường hợp không có đủ số thành viên HĐQT cần bầu thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại cho đến khi đủ số lượng.

Điều 9: Lập và công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- 9.2. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung cơ bản sau: tổng số Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham dự họp, tổng số Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tham gia biểu quyết bầu; tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông tham dự họp và tham gia biểu quyết bầu; số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên.
- 9.3. Việc công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử được thực hiện cùng với việc thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và thực hiện theo quy định tại Điều 16 và 17 của Quy chế làm việc Đại hội.



Điều 10: Hiệu lực thi hành

- 10.1. Thẻ lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền trước khi tiến hành bầu cử.
- 10.2. Các quy định liên quan đến việc bầu cử thành viên HĐQT không được quy định chi tiết tại Thẻ lệ bầu cử này sẽ được áp dụng theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

Tây Ninh, Ngày tháng năm 2024

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

ĐẶNG HUỖNH ỨC MY